

BỘ TRẮC NGHIỆM TOÁN 6 – TỪNG BÀI - ĐẦY ĐỦ - Zalo: 0918972605

BÀI 1: TẬP HỢP

Câu 1: Tập hợp $X = \{1; 2; 3\}$ có số phần tử là

- A. 0. B. 1. C. 3. D. 2.

Câu 2: Trong các tập hợp sau đây, tập hợp có một phần tử là

- A. $\{x, y\}$. B. $\{x\}$. C. $\{x; 1\}$. D. $\varnothing$.

Câu 3: Cho tập hợp $M = \{a, b, x, y\}$. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $a \notin M$. B. $y \in M$. C. $1 \in M$. D. $b \notin M$.

Câu 4: Cho tập hợp $A = \{1; 2; 3; 4; 5\}$ Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. $1 \in A$. B. $6 \notin A$. C. $5 \in A$. D. $0 \in A$.

Câu 5: Cho tập hợp $A = \{2; 5; 8\}$ và tập hợp $B = \{2; 6\}$. Khẳng định đúng là

A. Phần tử 2 vừa thuộc tập hợp A vừa thuộc tập hợp B.

B. Phần tử 2 chỉ thuộc tập hợp A.

C. Phần tử 2 chỉ thuộc tập hợp B.

D. Phần tử 5 vừa thuộc tập hợp A, vừa thuộc tập hợp B.

Câu 6: Phần tử thuộc tập hợp $Q = \{0; 2; 4; 6; 8\}$ là

- A. 0. B. 1. C. 3. D. 5.

Câu 7: Biết N là tập hợp số tự nhiên. Cách viết đúng là

A. $N = \{1; 2; 3; 4; \dots\}$. B. $N = \{0; 1; 2; 3; 4; \dots\}$.

C. $N = \{0; 1; 2; 3; 4\}$. D. $N = \{1; 2; 3; 4\}$.

Câu 8: Trên bàn có 2 cái thước kẻ, 2 cái bút bi, 1 cái bút chì, 1 cục tẩy và 1 cái bánh mì. Gọi M là tập hợp đồ dùng học tập ở trên bàn. Số phần tử của tập hợp M là

- A. 6. B. 7. C. 4. D. 5.

Câu 9: Cho tập hợp $A = \{x \in N \mid 4 < x \leq 9\}$. Tập hợp A viết dưới dạng liệt kê là

- A. $A = \{4; 5; 6; 7; 8; 9\}$. B. $A = \{4; 5; 6; 7; 8\}$. C. $A = \{5; 6; 7; 8\}$. D. $A = \{5; 6; 7; 8; 9\}$.

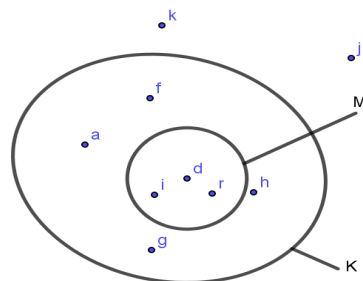
Câu 10: Cho hình vẽ sau dưới đây. Tập hợp K viết dưới dạng liệt kê là

A. $K = \{k, f, g, h\}$

$K = \{a, f, g, h, i, d, r, k, j\}$

C. $K = \{a, f, g, h, i, d, r\}$ D. $K = \{a, k, j\}$

B.



Câu 11: Cho tập hợp A là tập hợp các số tự nhiên có hai chữ số mà chữ số hàng chục gấp đôi chữ số hàng đơn vị. Tập hợp A viết theo cách liệt kê là

A. $A = \{20; 21; 42; 63; 84\}$ B. $A = \{21; 42; 63; 84\}$

C. $A = \{12; 24; 36; 48\}$ D. $A = \{10; 12; 24; 36; 48\}$

Câu 12: Cho tập hợp $C = \{3; 4; 5; 6; 7; 8\}$. Nếu viết tập hợp trên dưới dạng chỉ ra tính chất đặc trưng thì cách viết nào dưới đây đúng?

A. $C = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 < x < 8\}$

B. $C = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 < x \leq 8\}$

C. $C = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 < x \leq 9\}$

D. $C = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 \leq x < 9\}$

Câu 13: Số phần tử của tập hợp $M = \{x \in \mathbb{N} \mid 10 < x \leq 20\}$ là

A. 10. B. 11. C. 12. D. 9.

Câu 14: Cho hai tập $A = \{1; 2; 3; 4; 5\}$ và $B = \{a; b; c; d\}$. Có bao nhiêu tập hợp có hai phần tử thỏa mãn có một phần tử thuộc tập hợp A và một phần tử thuộc tập hợp B ?

A. 16. B. 18. C. 20. D. 9.

Câu 15: Cho các cách viết sau $A = \{a, b, c, d\}; B = \{9; 13; 45\}; C = \{1; 2; 3\}$. Có bao nhiêu tập hợp được viết đúng?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 0.

Câu 16: Cách viết tập hợp nào sau đây là đúng?

A. $A = [0; 1; 2; 3]$ B. $A = (0; 1; 2; 3)$

C. $A = 1; 2; 3$ D. $A = \{0; 1; 2; 3\}$

Câu 17: Cho $M = \{a, 5b, c\}$. Khẳng định sai là

A. $5 \in M$.

B. $a \in M$.

C. $d \notin M$.

D. $c \notin M$.

Câu 18: Viết tập hợp A các số tự nhiên lớn hơn 5 và nhỏ hơn 10

A. $A = \{6; 7; 8; 9\}$.

B. $A = \{5; 6; 7; 8; 9\}$.

C. $A = \{6; 7; 8; 9; 10\}$.

D. $A = \{6; 7; 8\}$.

Câu 19: Cho tập hợp $A = \{6; 7; 8; 9; 10\}$. Viết tập hợp A bằng cách chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của nó. Chọn câu đúng

A. $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 6 \leq x \leq 10\}$.

B. $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 6 < x \leq 10\}$.

C. $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 6 \leq x < 10\}$.

D. $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 6 \geq x \geq 10\}$.

Câu 20: Viết tập hợp sau bằng cách liệt kê các phần tử. $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 9 < x < 13\}$

A. $A = \{10; 11; 12\}$.

B. $A = \{9; 10; 11\}$.

C. $A = \{9; 10; 11; 12; 13\}$.

D. $A = \{9; 10; 11; 12\}$.

Câu 21: Cho biết $x \in \mathbb{N}$ nhưng $x \notin \mathbb{N}^*$. Số x là.

A. 1

B. Bất kì số tự nhiên nào.

C. 0.

D. Không tồn tại số x .

MỜI BẠN TÌM ĐỌC BỘ SÁCH THAM KHẢO TOÁN 6 – MỚI NHẤT





MUA SÁCH IN- HỖ TRỢ FILE WORD- DUY NHẤT TẠI NHÀ SÁCH XUCTU

- 👍 Cấu trúc đa dạng
- 👍 Giải chi tiết rõ ràng
- 👍 Cập nhật mới nhất
- 👍 Ký hiệu cực chuẩn
- 👍 Hỗ trợ Word cho GV
- 👍 Bảo hành khi mua

Quét mã QR



Chọn nhiều Sách hơn

KÊNH LIÊN HỆ:

Website: Xuctu.com

Email: sach.toan.online@gmail.com

FB: fb.com/xuctu.book

Nhóm: fb.com/groups/chuyen.de.toan.thcs

0918972605(Zalo)

DẠY CHO NGÀY MAI- HỌC CHO TƯƠNG LAI